

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO

### **Kết quả giám sát thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021; kết quả thực hiện quy định chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Tỉnh năm 2022, Kế hoạch số 11/KH-HĐND ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh về khảo sát, giám sát kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021; kết quả thực hiện quy định chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, trong thời gian từ ngày 09 tháng 3 đến ngày 22 tháng 3 năm 2023, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh khảo sát trực tiếp tại các huyện: Tân Hồng, Cao Lãnh, Châu Thành, Lấp Vò; đồng thời nghiên cứu báo cáo đối với các huyện, thành phố còn lại. Ngày 30 tháng 3 năm 2022, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế về nội dung này.

Qua giám sát, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh báo cáo kết quả như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với những kết quả, hạn chế đã nêu tại Báo cáo số 402/BC-SNV ngày 25/2/2022 (*phục vụ Đoàn giám sát*). Ban Pháp chế nhận thấy, Sở Nội vụ trong thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh trong công tác quản lý, sử dụng biên chế, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức; tinh giản biên chế; bố trí, sắp xếp những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh ở xã, phường, thị trấn đi vào nền nếp, ổn định, có lộ trình và kế hoạch cụ thể.

Qua giám sát, Ban Pháp chế nhận thấy một số kết quả nổi bật như sau:

- Tinh giản biên chế hành chính giai đoạn 2015 - 2021: Giảm **321** biên chế so với năm 2015<sup>1</sup>, đạt tỷ lệ **11,98%** (*vượt chỉ tiêu tối thiểu là 10%*).

- Tinh giản biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và huyện, thành phố giai đoạn 2015 - 2021: Giảm **3.263** người so với năm 2015<sup>2</sup>, đạt tỷ lệ **10,24%** so với biên chế được giao năm 2015 (*vượt chỉ tiêu tối thiểu là 10%*).

<sup>1</sup> Biên chế công chức được giao năm 2015 là 2.679 biên chế.

<sup>2</sup> Số người làm việc được giao năm 2015 là 31.874 người.

- Giai đoạn 2015 - 2021, toàn Tỉnh đã thực hiện chế độ, chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP) **1.999** người<sup>3</sup>.

- Năm 2015, toàn Tỉnh có 1.097 đơn vị sự nghiệp công lập<sup>4</sup>, Sở Nội vụ đã làm tốt công tác tham mưu cho UBND Tỉnh, chỉ đạo các sở, ngành Tỉnh, UBND cấp huyện tiến hành đánh giá, phân loại, xây dựng phương án chuyển đổi số đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp, đến 30/6/2021 toàn Tỉnh còn 933 đơn vị sự nghiệp công lập<sup>5</sup> (đã chuyển 164 đơn vị sang tự chủ), nâng tổng số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ 100% kinh phí hoạt động là **70/933** đơn vị, chiếm tỷ lệ 7,5% và chuyển **2.297** biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai đầy đủ các văn bản của Trung ương, chủ động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đề tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với nhu cầu thực tế; thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm tính khả thi và bám sát với nhu cầu thực tế.

- Về xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, công tác phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, đến năm 2018: các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện đã cơ bản hoàn thiện bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm theo danh mục vị trí việc làm đồng bộ theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao để làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức; phê duyệt Danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Tỉnh làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực cho từng vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý.

- Hướng dẫn cho các địa phương trong việc bố trí chức danh, số lượng, chi mức phụ cấp, trợ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm, một số chế độ chính sách khác đúng Nghị quyết số 260/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 398/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

- Triển khai kịp thời chế độ trợ cấp theo bằng đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở ấp, khóm theo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ<sup>6</sup> (áp dụng từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2025).

<sup>3</sup> Trong đó: cán bộ, công chức hành chính là 211 người; viên chức là 1.583 người; cán bộ, công chức cấp xã là 205 người.

<sup>4</sup> Trong đó chưa có đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; 42 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 87 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; 968 đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

<sup>5</sup> Gồm: 05 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; 65 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 39 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; 824 đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

<sup>6</sup> 492/TB-TU ngày 26/5/2021, Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện chế độ trợ cấp theo bằng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm theo Nghị quyết 260/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Kết quả khảo sát thực tế tại một số địa phương và qua giám sát, Ban Pháp chế nhận thấy, Sở Nội vụ đã có nhiều cố gắng, nỗ lực, chủ động trong công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện hoàn thành tốt nhiều nhiệm vụ được đặt và vượt chỉ tiêu theo Kế hoạch, kết quả nêu trên thể hiện tinh thần, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo Sở Nội vụ và cán bộ, công chức của ngành.

Ban Pháp chế thống nhất với những hạn chế, tồn tại, khó khăn và đề xuất, kiến nghị mà Sở Nội vụ đã nêu trong báo cáo số 402/BC-SNV ngày 25/2/2022. Tuy nhiên, qua khảo sát thực tế tại một số xã, thị trấn và làm việc với một số huyện, thành phố, Ban Pháp chế phát hiện một số tồn tại, hạn chế như sau:

(1) Vẫn còn tình trạng sử dụng biên chế công chức hành chính, biên chế sự nghiệp công lập thấp hơn chỉ tiêu được giao; công tác thẩm định, giao chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị sự nghiệp công lập thời gian qua chưa sát với nhu cầu thực tế của từng đơn vị, thực trạng này đã tồn tại nhiều năm, địa phương chậm xây dựng phương án, kế hoạch tuyển dụng.

(2) Thời gian qua có địa phương thực hiện tinh giản biên chế chưa đi vào thực chất, chưa đúng với mục tiêu, ý nghĩa của việc tinh giản biên chế, số lượng giảm chủ yếu là những người về hưu; thực hiện tinh giản biên chế chưa gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

(3) Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ ở một số địa phương còn nặng về cảm tính, nể nang, né tránh, ngại va chạm, muốn giữ ổn định tổ chức, biên chế.

(4) Giai đoạn 2016-2021, tổng số đơn vị sự nghiệp công lập chuyển sang đảm bảo tự chủ kinh phí hoạt động tuy có tăng nhưng chưa đạt theo chỉ tiêu.

(5) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, cập nhật đào tạo thường xuyên theo nhu cầu của từng cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, công tác đánh giá chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đôi lúc chưa được chú trọng.

(6) Công tác bố trí các chức danh, số lượng và thực hiện kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở một số xã, thị trấn còn cứng nhắc và lúng túng khi có việc chuyển số lượng công an xã, thị trấn bán chuyên trách sang công an chính quy được áp dụng theo Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND Tỉnh.

(7) Các địa phương chưa quan tâm để có lộ trình đào tạo, chuẩn hoá những người hoạt động không chuyên trách đang hưởng chế độ trợ cấp theo bằng nghề; bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị; bằng trung cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị - hành chính thời hạn áp dụng đến 31/12/2025 theo Kết luận số 492-TB/TU ngày 26/5/2021 của Tỉnh ủy.

### **2. Nguyên nhân**

(1) Một số địa phương chậm xây dựng kế hoạch, phương án tuyển dụng công chức hành chính, viên chức các đơn vị sự nghiệp theo phân cấp tại quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh<sup>7</sup>; có địa phương khi được giao biên chế hằng năm nhưng không tuyển dụng mà sử dụng chỉ tiêu này để tinh giản biên chế. Cơ quan chuyên môn chưa nắm sát nhu cầu biên chế, giáo viên bộ môn ở các trường, chưa kịp thời điều chỉnh vị trí việc làm khi có đề án sáp nhập, hợp nhất, do đó công tác thẩm định, giao biên chế chưa sát với thực tế.

(2) Người đứng đầu một vài cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, xác định vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế.

(3) Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quyết liệt trong việc thực hiện tinh giản biên chế, vẫn còn tâm lý e ngại, lo sợ không hoàn thành nhiệm vụ. Các tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức chủ yếu mang tính chất định tính, thiếu định lượng, không xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ cụ thể.

(4) Đa số đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, chiếm tỷ lệ lớn 67% số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh nên rất khó đẩy nhanh công tác tự chủ tài chính.

(5) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chưa quan tâm đến việc nhận xét, đánh giá năng lực, hiệu quả sử dụng qua đào tạo.

(6) Một số xã, thị trấn chưa thực sự chủ động trong việc sắp xếp, bố trí số lượng, các chức danh, kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở.

(7) Toàn tỉnh có 202 người được hưởng chế độ trợ cấp theo bằng nghề, bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị - hành chính, nhưng địa phương không xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hoá bằng cấp cho giai đoạn sau năm 2025.

### **III. KIẾN NGHỊ**

Từ những kết quả đã đạt được của Sở Nội vụ trong công tác quản lý ngành, lĩnh vực, những vấn đề còn tồn tại, khó khăn, vướng mắc mà ngành đã nêu ra trong báo cáo, kết hợp với những vấn đề mà Đoàn đã phát hiện thông qua hoạt động khảo sát, nghiên cứu báo cáo của các địa phương. Ban Pháp chế có phân tích làm rõ những ưu điểm, hạn chế, tồn tại. Ban Pháp chế đề nghị Sở Nội vụ quan tâm, thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện các nội dung mà Ban Pháp chế đã kiến nghị tại Báo cáo giám sát số 121/BC-HĐND ngày 01/6/2020 về kết quả giám sát thực hiện công tác tinh giản biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp trên địa bàn tỉnh

<sup>7</sup> Quyết định ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Đồng Tháp. *Kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp giữa năm 2022 (tháng 7/2022).***

**2.** Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và cấp huyện gắn với vị trí việc làm; kết hợp chặt chẽ với công tác tinh giản bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả và chất lượng; tuyển dụng đúng, đủ số biên chế đã được giao.

**3.** Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh có văn bản chấn chỉnh địa phương khắc phục tình trạng tinh giản biên chế hằng năm không qua nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức mà thực hiện tinh giản biên chế trên chỉ tiêu biên chế được giao chưa sử dụng.

**4.** Sớm tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh: sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quyết định số 16/2019/QĐ-UBND-HC ngày 15/8/2019 về ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**5.** Tổ chức thanh tra, kiểm tra (Thanh tra Sở) việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tham mưu xử lý những đơn vị chưa thực hiện đúng số lượng biên chế được giao và tự ý sử dụng hợp đồng lao động thực hiện công tác chuyên môn.

**6.** Đề xuất phối hợp xây dựng khung tiêu chí trong đánh giá cán bộ, công chức, viên chức nhằm khắc phục tình trạng nể nang trong đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

**7.** Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị đánh giá chất lượng đào tạo, hiệu quả sử dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền.

**8.** Phối hợp với Sở Tài chính rà soát, phân loại, đối với các đơn vị sự nghiệp công lập để xây dựng lộ trình nâng cao mức độ tự chủ tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, và tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh triển khai thực hiện ngay khi các Bộ, ngành Trung ương có văn bản hướng dẫn thực hiện.

**9.** Trong thẩm định biên chế hành chính, biên chế đơn vị sự nghiệp trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh trình thông qua Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết giao biên chế hằng năm, Sở Nội vụ cần phối hợp tốt hơn với các cơ quan, đơn vị, nhất là biên chế sự nghiệp giáo dục, y tế khi thẩm định cần yêu cầu các đơn vị này nắm từ nhu cầu về trình độ, chuyên ngành đào tạo, vị trí việc làm và biên chế thực tế ở các trường để khắc phục tình trạng giao biên chế không sát với nhu cầu tuyển dụng.

**10.** Hướng dẫn các xã, phường, thị trấn căn cứ từ năng lực và khối lượng công việc của những chức danh người hoạt động không chuyên trách được quy định trong Nghị quyết 260/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết 398/2020/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh để tự chủ động sắp xếp, bố trí số lượng hoặc kiêm nhiệm sao cho hợp lý và hoạt động thực sự hiệu quả.

**11.** Đối với những nội dung kiến nghị Bộ, ngành Trung ương đã nêu trong báo cáo, đề nghị Sở Nội vụ tiếp tục quan tâm; và những nội dung Sở đã đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh, đề nghị tiếp tham mưu, khắc phục những hạn chế, khó khăn trong thời gian sớm nhất.

***Kết quả thực hiện những kiến nghị từ nội dung 2 đến nội dung 10 của Báo cáo này, đề nghị Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Tỉnh cuối năm 2022 (tháng 12/2022).***

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Tỉnh đối với việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016 - 2021; kết quả thực hiện quy định chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND Tỉnh (*báo cáo*);
- Ủy ban nhân dân Tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT/HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh (*qua email*);
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND(PVN).

**TM. BAN PHÁP CHẾ  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Hữu Đức**